

Số: 09/2018/QĐDS-ST

Ngày: 20-09-2018

*V/v: Yêu cầu xác định quyền sở
hữu tài sản, phần quyền sử dụng đất
của người phải thi hành án.*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ

-Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Trung Hà- Thẩm phán.

-Thư ký phiên họp: Bà Vương Thị Lệ Hằng – Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên họp: Ông Lâm Hoàng Nha- Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Phú mở phiên họp sơ thẩm công khai để giải quyết việc dân sự thụ lý số 05/2018/TLST-VDS, ngày 02/10/2017 về việc “*Yêu cầu xác định quyền sở hữu tài sản, phần quyền sử dụng đất của người phải thi hành án*” theo quyết định mở phiên họp số: 05/2018/QĐMPHST-VDS, ngày 10 tháng 08 năm 2018.

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Đoàn Thị Bảo Ngọc – Chấp hành viên Chi cục Thi hành án huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

Địa chỉ: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- + Bà Nguyễn Thị Đ
- + Ông Nguyễn Minh T
- + Bà Đỗ Thị Kim H
- + Bà Nguyễn Ngọc S
- + Bà Nguyễn Ngọc Th
- + Bà Trần Thị Tr
- + Bà Nguyễn Thị Kim D
- + Bà Lâm O

Cùng địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

+ Bà Thái Thị Th

Địa chỉ: Ấp S, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết

Theo đơn yêu cầu ngày 25/9/2017 của bà Đoàn Thị bảo Ngọc, các tài liệu khác có trong hồ sơ cũng như tại phiên họp hôm nay. Những vấn đề cụ thể người yêu

cầu cầu Tòa án giải quyết gồm: Bà Đoàn Thị Bảo Ngọc được phân công thi hành các Quyết định số: 20, 21, 22, 23/DSST ngày 14/8/2015; Bản án số: 29/DSST ngày 09/9/2015 và Bản án số: 05/DSST ngày 22/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện Long Phú với nội dung: “Buộc bà Nguyễn Thị Đ ngụ ấp C, xã T, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng có trách nhiệm hoàn trả cho bà Thái Thị Th số tiền 25.000.000 đồng cùng lãi suất, hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Kim D số tiền 20.000.000 đ cùng lãi suất, hoàn trả cho bà Đỗ Thị Kim H số tiền 26.100.000 đ cùng lãi suất, hoàn trả cho bà Nguyễn Ngọc Th số tiền 5.135.000 đ, hoàn trả cho bà Nguyễn Ngọc S số tiền 5.135.000 đ cùng lãi suất, hoàn trả cho bà Trần Thị Tr 12.485.000 đ cùng lãi suất và nộp án phí DSST 1.000.000 đồng. (Tổng cộng là 94.855.000 đồng)”. Trong quá trình thi hành án Chi cục Thi hành án đã tiến hành giải quyết theo trình tự, thủ tục pháp luật quy định. Qua xác minh điều kiện thi hành án, được biết bà Nguyễn Thị Đ có các tài sản như sau:

- Phần đất có diện tích 567m². Trong đó đất thổ cư 200m², cây lâu năm 367m² thuộc thửa số 25, tờ bản đồ số 02. Trên phần đất có 01 căn nhà tường, mái lợp tol, nền lát gạch men có diện tích khoảng 40m².

- Diện tích đất 1.300 m² thuộc thửa số 80, tờ bản đồ số 02, loại đất lúa.

- Diện tích đất 2.595 m² thuộc thửa số 1082, tờ bản đồ số 02, loại đất lúa.

- Diện tích đất 3.800 m² thuộc thửa số 23, tờ bản đồ số 02, loại đất lúa.

Các thửa đất nêu trên đều tọa lạc tại ấp C, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đều do UBND huyện Long Phú cấp cho hộ bà Nguyễn Thị Đ.

Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Long Phú có Kế hoạch cưỡng chế, kê biên tài sản của bà Nguyễn Thị Đ để đảm bảo cho việc thi hành án nhưng tài sản của bà Nguyễn Thị Đ là tài sản cấp cho hộ, tài sản thuộc quyền sử dụng chung của hộ gia đình nên gây khó khăn cho Chi cục Thi hành án dân sự trong việc xử lý tài sản của người phải thi hành án.

Do đó Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú đã Thông báo cho bên được thi hành án, bên phải thi hành án và những người có quyền sở hữu chung đối với tài sản, quyền sử dụng đất của bà Nguyễn Thị Đ để họ tự thỏa thuận, phân chia tài sản trong khối tài sản chung hoặc yêu cầu Tòa án giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự nhưng đến nay đã hết thời hạn thông báo mà bên được thi hành án, bên phải thi hành án và những người có quyền sở hữu chung đối với tài sản, quyền sử dụng đất của bà Nguyễn Thị Đ vẫn không tự thỏa thuận phân chia tài sản chung và yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nay Chấp hành viên tiến hành yêu cầu Tòa án xác định phần quyền sở hữu tài sản, phần quyền sử dụng đất của người phải thi hành án trong khối tài sản chung theo thủ tục tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp. Trên cơ sở xem xét, đánh giá lời trình bày của người yêu cầu,

những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và ý kiến phát biểu của đại diện Viện Kiểm Sát tham gia phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Trong suốt quá trình tiến hành tố tụng từ khi thụ lý đến trước khi đưa vụ việc ra giải quyết, mặc dù Tòa án đã tổng đạt niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án cho ông Nguyễn Minh T (ông T) và bà Nguyễn Thị Đ (bà Đ), bà Lâm O (bà O) hợp lệ, nhiều lần theo đúng quy định tại Điều 177, 179 của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng ông T và bà Đ, bà O đều vắng mặt không có lý do. Tại phiên họp hôm nay, ông T và bà Đ, bà O vẫn tiếp tục vắng mặt không có lý do, không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu của người yêu cầu. Người yêu cầu và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác không yêu cầu hoãn phiên họp, vì đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt ông T và bà Đ, bà O do đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, từ những ý kiến, yêu cầu trên. Căn cứ vào Điều 361 điểm d khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành phiên họp vắng mặt ông T và bà Đ, bà O. Đồng thời căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật

Bà Nguyễn Thị Đ là người phải thi hành đối với những bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật như đã nêu trên. Song theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ cho thấy quyền sử dụng đất đối với các thửa đất, bà Đ đang quản lý, sử dụng mà Cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên hiện nay được cấp cho hộ gia đình. Mặc dù đã được thông báo về việc tự thỏa thuận phân chia tài sản chung và quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định phần quyền sở hữu tài sản, phần quyền sử dụng đất của người phải thi hành án trong khối tài sản chung, nhưng người phải thi hành án, người được thi hành án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không thỏa thuận, không có đơn yêu cầu tòa án giải quyết trong hạn luật định đã được thông báo. Căn cứ vào khoản 9 Điều 27; khoản 1 Điều 47 Luật Thi hành án dân sự bà Đoàn Bảo Ngọc là chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng có đơn yêu cầu Tòa án xác định quyền sở hữu tài sản, phần quyền sử dụng đất của người phải thi hành án, Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng thụ lý là đúng quy định của pháp luật.

[2] *Về yêu cầu xác định quyền sở hữu tài sản, phần quyền sử dụng đất của người phải thi hành án*:

-Tại biên bản xác minh ngày 16/4/2018 (Bút lục số:147) có cơ sở xác định: Bà Nguyễn Thị Đ hiện tại đang đứng tên, quản lý và sử dụng các thửa đất số 23 (3.800m²), 25 (567m²), 80 (1.300m²) và 1082 (2.595m²), tờ bản đồ số 02 cùng tọa lạc tại: Ấp C, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng. Các thửa đất này đã có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho Hộ bà Nguyễn Thị Đ.

-Cũng theo biên bản xác minh ngày 16/4/2018 (Bút lục số: 146) thì tại các năm 2003 và 2008 (thời điểm mà bà Đ được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các thửa đất nêu trên) thì trong hộ gia đình của bà chỉ có hai thành viên là bà Nguyễn Thị Đ và ông Nguyễn Minh T.

-Tại biên bản lấy lời khai ngày 03/7/2018 (Bút lục số: 42) Bà Lâm O là con ruột của bà Nguyễn Thị Đ cho biết bà và ông T là chị em cùng mẹ khác cha bà Đ

không còn người con nào khác kể cả nuôi còn cha ruột của bà đã chết, cha ruột của ông đã bỏ nhà đi hơn 10 năm nay không rõ đang ở đâu. Đối với yêu cầu của Cơ quan Thi hành án bà không có ý kiến hay yêu cầu gì.

-Tại Công văn số 134/CNVPĐKĐĐ ngày 06/4/2018 của Văn phòng Đăng ký Đất đai Chi nhánh huyện Long Phú (Bút lục số: 101) có nội dung: Các thửa đất số 23, 25, 80, 1082 thuộc tờ bản đồ số 02 tọa lạc tại ấp C, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng đã được UBND huyện Long Phú cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Y4986, AN453884, AN 453883, AN 453885 cho hộ bà Nguyễn Thị Đ. Các thửa đất này hiện tại chưa đăng ký với Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Long Phú về biến động, chuyển quyền, thế chấp quyền sử dụng đất theo quy định.

Từ các chứng cứ nêu trên có cơ sở kết luận: Các thửa đất số 23, 25, 80, 1082 thuộc tờ bản đồ số 02 tọa lạc tại ấp C, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng đã được UBND huyện Long Phú cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Y4986, AN453884, AN 453883, AN 453885 cho hộ bà Nguyễn Thị Đ là tài sản chung của hộ gia đình bà Nguyễn Thị Đ gồm bà Nguyễn Thị Đ và ông Nguyễn Minh T. Tỷ lệ phần quyền sử dụng đất của mỗi thành viên trong hộ gia đình là 50% trên một người.

Đối với căn nhà tường mái lợp tol, nền lát gạch men, có diện tích khoảng 40m². Do người yêu cầu không cung cấp được chứng cứ để chứng minh ai là chủ sở hữu của căn nhà này. Tòa án không tiến hành xem xét thẩm định được và không làm việc được với bà Đ và ông T. Do đó yêu cầu xác định quyền sở hữu tài sản của người phải thi hành án của người yêu cầu không có cơ sở để xem xét chấp nhận.

Đề nghị của Kiểm sát viên về việc chấp nhận một phần yêu cầu của bà Đoàn Bảo Ngọc là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật.

-Về lệ phí việc dân sự: Bà Đoàn Bảo Ngọc không phải chịu lệ phí việc dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 75 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật thi hành án dân sự ngày 25/11/2014.

-Về quyền kháng cáo: căn cứ vào các Điều 371 và 372 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015, các đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (Mười) ngày, kể từ ngày tòa án ra quyết định.

Từ những căn cứ đã nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điều 361, khoản 9 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm n khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; ; khoản 1 Điều 74, khoản 3 Điều 75 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật thi hành án dân sự ngày 25/11/2014.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Đoàn Bảo Ngọc về việc yêu cầu xác định phần quyền sử dụng đất của người phải thi hành án (Bà Nguyễn Thị Đ). Bà Nguyễn Thị Đ và ông Nguyễn Minh T có quyền sử dụng chung theo phần đối với quyền sử dụng đất tại các thửa: số 23, 25, 80, 1082 thuộc tờ bản đồ số 02 tọa lạc tại ấp C, xã Tân T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng đã được UBND huyện Long Phú cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Y4986, AN453884, AN 453883, AN 453885 cho hộ bà Nguyễn Thị Đ. Phần quyền sử dụng đất của bà Nguyễn Thị Đ và ông Nguyễn Minh T mỗi người bằng 50% (Năm mươi phần trăm) trị giá quyền sử dụng đất tại các thửa: số 23, 25, 80, 1082 thuộc tờ bản đồ số 02 tọa lạc tại ấp C, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

Không chấp nhận yêu cầu của Bà Đoàn Bảo Ngọc về việc yêu cầu xác định quyền sở hữu tài sản của bà Đoàn Bảo Ngọc đối với căn nhà tường, mái lợp tol, nền lát gạch men có diện tích khoảng 40m². Tọa lạc trên phần đất diện tích 567m² thuộc thửa số 25, tờ bản đồ số 02 Tọa lạc tại ấp Cái Quanh, xã Tân Thạnh, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

2. Về lệ phí việc dân sự: Bà Đoàn Bảo Ngọc không phải chịu lệ phí việc dân sự.

3. Đương sự được quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm. Riêng các đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo nêu trên được tính từ ngày quyết định được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Long Phú;
- Chi cục THA huyện Long Phú;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Trung Hà